Tòa án nhân dân **Quận Thanh Xuân** **Thành phố Hà Nội**	**Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thanh Xuân, ngày 16 tháng 10 năm 2023

Số: 521/2023/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Căn cứ vào các điều 149, 397, 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 481/2023/TLST-HNGĐ ngày 06/10/2023 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Nguyễn Thị Diệp N, sinh năm 1987. CCCD số: 020187000033
2. Ông Đỗ Quang A, sinh năm 1988. CCCD số: 033088000006

Cùng HKTT và trú tại: Tổ 1, cụm 1, phường H, quận Thanh Xuân, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Vợ chồng bà Nguyễn Thị Diệp N và ông Đỗ Quang A kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 03/2/2015 tại UBND phường Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội nên là hôn nhân hợp pháp. Cả hai vợ chồng đều xác định mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên không đồng ý đoàn tụ mà thống nhất đề nghị ly hôn. Yêu cầu của vợ chồng là hợp pháp, cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đỗ Gia B (nam), sinh ngày 24/01/2016 và Đỗ Khôi N (nam), sinh ngày 30/7/2018. Vợ chồng thống nhất giao hai con chung cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, ông Quang A có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi hai con chung cho bà N là 5.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 10/2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi các bên có sự thay đổi khác. Ông Quang A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở. Thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận.

[3] Về tài sản: Cả hai vợ chồng đều xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản. Tòa ghi nhận.

[4] Về lệ phí: Vợ chồng thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm, Tòa ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Diệp N và ông Đỗ Quang A được ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung là Đỗ Gia B (nam), sinh ngày 24/01/2016 và Đỗ Khôi N (nam), sinh ngày 30/7/2018 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, ông Quang A có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi hai con chung cho bà N là 5.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 10/2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi các bên có sự thay đổi khác. Ông Quang A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không

2. Về lệ phí Tòa án: Bà N, ông Quang A mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí mà bà N, ông Quang A đã nộp (theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004301 ngày 06/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TANDTP.HàNội*
- *VKSND Q.Thanh Xuân;*
- *Chi cục THADS Q.Thanh Xuân;*
- *Các đương sự;*
- *UBND nơi đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Ngọc